

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 957/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày 31 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v Bồi thường, hỗ trợ bổ sung lần 11 dự án: Kết nối giao thông các tỉnh Miền núi phía Bắc do Ngân hàng Phát triển Châu Á và Chính phủ Úc Tài trợ (Tuyến nối Lai Châu với Cao tốc Nội Bài – Lào Cai: Khu vực thành phố Lai Châu)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu Về việc ban hành Quy định một số nội dung về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 928/QĐ-UBND ngày 25/7/2024 của UBND thành phố Lai Châu Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung lần 11 dự án: Kết nối giao thông các tỉnh Miền núi phía Bắc do Ngân hàng Phát triển Châu Á và Chính phủ Úc tài trợ (Tuyến nối Lai Châu với Cao tốc Nội Bài – Lào Cai: Khu vực thành phố Lai Châu);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 477/TTr-TNMT ngày 31/7/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình ông Võ Đức Cảnh - Cư trú tại: Bản Căng Đẳng, xã San Thành, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu và bà Nguyễn Thị Lệ Hoàn – Cư trú tại: Thôn 284, xã Quế Nham, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ Chủ đầu tư phải truy thu là: 94.353.984 đồng.

(Bằng chữ: Chín mươi tư triệu ba trăm năm mươi ba nghìn chín trăm tám mươi tư đồng)

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND xã San Thành.

- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình ông Võ Đức Cảnh có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Chủ tịch UBND xã San Thành; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban Quản lý dự án 2 – Bộ GTVT;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Xiêng

BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ
Dự án: Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc (Tuyến nối Lai Châu
với cao tốc Nội Bài - Lào Cai: Khu vực thành phố Lai Châu).

(Kèm theo Quyết định số: **957/QĐ-UBND** ngày **31** tháng **7** năm 2024 của UBND thành phố Lai Châu)

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đ)	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4*5
1	Hủy toàn bộ phương án đối với Hộ gia đình ông Võ Đức Cảnh và Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Lệ Hoàn đã được phê duyệt tại Quyết định số 1910/QĐ - UBND ngày 08/11/2022 của UBND thành phố Lai Châu				
	Địa chỉ: Bản Căng Đẳng, xã San Thàng, thành phố Lai Châu				
	Tổng kinh phí được bồi thường, hỗ trợ phải truy thu là (a+b)				94,353,984
a	Số tiền bồi thường về đất phải truy thu là:				10,377,500
1	Diện tích thu hồi	m ²	296.5		
2	Loại đất				
	Đất trồng cây hàng năm	m ²	296.5	35,000	10,377,500
	Vị trí (VT1)				
	Nguồn gốc: Đất của ông Võ Đức Cảnh và bà Nguyễn Thị Lệ Hoàn (vợ cũ của ông Cảnh) nhận chuyển nhượng QSD đất của ông Sùng A Sinh năm 2009. Đất ông Sinh khai hoang sử dụng trước năm 1993. Hiện mảnh đất đang tranh chấp giữa ông Cảnh và bà Hoàn do đã ly hôn theo quyết định của TAND thành phố Lai Châu nhưng chưa thống nhất phân chia tài sản do phần DT đất trên đang có đơn đề nghị của bà Hoàn dừng tất cả các giao dịch về đất.				
b	Số tiền bồi thường, hỗ trợ về tài sản vật kiến trúc phải truy thu là: Tài sản vật kiến trúc do ông Võ Đức Cảnh và bà Nguyễn Thị Lệ Hoàn tạo lập năm 2009, khi tạo lập không bị lập biên bản vi phạm hành chính. Hiện ông Cảnh đang sử dụng và tạo lập trước thời kỳ hôn nhân giữa ông Cảnh và bà Hoàn, tài sản tạo lập trước kế hoạch sử dụng đất, tài sản hiện đang có tranh chấp giữa ông Cảnh và bà Hoàn và chưa được giải quyết theo đúng quy định của pháp luật				43,147,984
	Phần tài sản nằm trên đất thu hồi				
1	Tường xây gạch bi tường 12 cm (19*1,1)	m ²	20.9	127,600	2,666,840
2	Lưới B40 cọc tre, gỗ (90*1,2)	m ²	108.0	100,100	10,810,800
3	Cọc BTCT 42 cọc	Cọc	42.0	70,000	2,940,000
4	Nền BT đá dăm dày 10 cm (5,1*2,3)	m ²	11.7	83,600	980,628
5	Tấm đan BTCT (0,9*5,1*0,15)	m ²	0.7	1,393,700	959,562
6	Nền BT đá dăm dày 10 cm (0,8*10)	m ²	8.0	83,600	668,800
7	Nền BT đá dăm dày 10 cm (2,7*3,3)	m ²	8.9	83,600	744,876
8	Tường xây gạch bi tường 12cm (3,1*1,1)	m ²	3.4	127,600	435,116
9	Khung sắt lưới B40 (3,1*1,1)	m ²	3.4	123,200	420,112
10	Khung thép (giàn nhỏ) 4*1,8	m ²	7.2	98,200	707,040

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đ)	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4*5
11	Lưới B40 (80*1,8)	m ²	144.0	100,100	14,414,400
12	Cọc BTCT 45 cọc	Cọc	45.0	70,000	3,150,000
13	Dây thép gai (80m*3 đường)	m	240.0	5,000	1,200,000
14	Cọc BTCT 7 cọc	Cọc	7.0	70,000	490,000
	Tài sản nằm trên đất công cộng				
1	Nền láng VXM dày 3 cm (5,1*1,5)	m ²	7.7	39,600	302,940
2	Cống cuốn Φ 600	m	6.0	208,945	1,253,670
3	Nền BT đá dăm dày 10 cm (6*2)	m ²	12.0	83,600	1,003,200
c	Số tiền bồi thường, hỗ trợ về cây cối hoa màu phải truy thu là				9,696,000
	Cây cối nằm trên diện tích đất thu hồi mới				
1	Cây ăn quả ghép cành trồng từ 2 đến dưới 3 năm	Cây	7.0	204,000	1,428,000
2	Khóm thanh long	Cây	12.0	150,000	1,800,000
	Cây cối bị ảnh hưởng				0
1	Cây ăn quả ghép cành trồng từ 2 đến dưới 3 năm (bị ảnh hưởng)	Cây	7.0	204,000	1,428,000
2	Cây bụi bán kính phát tán từ 1-2 m nằm trong phạm vi ảnh hưởng	Cây	14.0	360,000	5,040,000
d	Số tiền chính sách hỗ trợ phải truy thu là				31,132,500
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp (Theo quy định tại Điều 16, Quyết định 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu) mức hỗ trợ bằng 3 lần giá đất bằng trồng cây hàng năm khác	đồng/ hộ	296.5	105,000	31,132,500

